

Thuận Bắc, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021**

**Đơn vị được thông báo: Thanh tra huyện.**

**Mã chương: 637.**

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT/BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Thanh tra huyện và Biên xét duyệt quyết toán ngày 25/3/2022 giữa phòng Tài chính - Kế hoạch và Thanh tra huyện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 của Thanh tra huyện như sau:

**I. Phần số liệu:**

**1. Số liệu quyết toán:**

- a. Thu phí, lệ phí.
- b. Quyết toán chi ngân sách.
- |  |                   |
|--|-------------------|
| - Tổng số dự toán năm trước chuyển sang:                     | 4.800.000 đồng.   |
| - Tổng số dự toán được giao trong năm:                       | 552.848.205 đồng. |
| + Dự toán giao đầu năm:                                      | 584.949.408 đồng. |
| + Dự toán điều chỉnh trong năm:                              | 32.101.203 đồng.  |
| - Kinh phí thực nhận trong năm:                              | 543.012.483 đồng. |
| - Tổng số kinh phí quyết toán:                               | 543.012.483 đồng. |
| - Kinh phí giảm trong năm:                                   | 5.035.722 đồng.   |
| - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sử dụng và quyết toán: | 9.600.000 đồng.   |

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục 1c đính kèm)

**3. Về thực hiện kiến nghị của cơ quan tài chính:**

- |                                       |         |
|---------------------------------------|---------|
| - Tổng số kinh phí phải nộp NSNN:     | 0 đồng  |
| - Tổng số kinh phí đã nộp NSNN:       | 0 đồng  |
| - Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: | 0 đồng. |

#### 4. Thuyết minh số liệu quyết toán.

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt: Thể hiện trên báo cáo chưa khớp với số liệu quyết toán thống kê và bảng đối chiếu có xác nhận của kho bạc nhà nước.

### II. Nhận xét và kiến nghị.

#### 1. Nhận xét:

##### 1.1. Về Công khai dự toán:

- Đơn vị có thực hiện công khai dự toán theo quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai dự toán ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC 29/8/2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC.

##### 1.2. Về tình hình thực hiện báo cáo chế độ tự chủ; tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về đánh giá kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong chỉ tiêu đánh giá: Đơn vị thực hiện đánh giá đầy đủ theo quy định tại Thông tư 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Về báo cáo kết quả thực hiện tiết kiệm chống lãng phí: Đơn vị báo cáo đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính.

##### 1.3. Hệ thống sổ kế toán và Báo cáo Tài chính theo Quyết định 107/2017/QĐ-BTC ngày 10/10/2017 do Bộ Tài chính ban hành:

###### 1.3.1. Về hệ thống sổ:

- Về sổ tổng hợp: Có 02/02 sổ. Trong đó,

- Về sổ chi tiết: Có 04/08 sổ, thiếu Sổ tiền gửi ngân hàng (S12-H), Sổ theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ (S26-H), Sổ chi tiết các tài khoản (S31-H), Sổ chi tiết các tài khoản tạm thu (S 52-H). Đối với các sổ sách hiện có tại đơn vị, còn sai sót:

+ Sổ Tài sản cố định (S24-H): Chưa theo dõi chi tiết từng loại tài sản.

###### 1.3.2. Về báo cáo tài chính; báo cáo quyết toán: Đầy đủ các biểu mẫu. Tuy nhiên, số liệu trên mẫu báo cáo chưa đầy đủ, Cụ thể:

- Về báo cáo Tài chính:

+ Thuyết minh báo cáo tài chính (B04/BCTC): Chưa thuyết minh đầy đủ thông tin của đơn vị.

- Về báo cáo quyết toán:

+ Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động (B01/BCQT): Thể hiện trên báo cáo chưa khớp với số liệu quyết toán trên hệ thống và bảng đối chiếu có xác nhận của kho bạc nhà nước.

+ Báo cáo chi tiết chi từ nguồn NSNN và nguồn phí được khấu trừ để lại (F01-01/BCQT): Không hạch toán chi từ nguồn hoạt động khác được để lại.

+ Thuyết minh báo cáo quyết toán (B03/BCQT): Đơn vị chưa thuyết minh phần tình hình chung (Tình hình người lao động, ...) (Đã kiến nghị tại Biên bản thẩm tra năm 2018, 2019, 2020).

#### 1.4. Về chứng từ kế toán:

- Ngày 06/12/2021 thanh toán văn phòng phẩm, mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng với số tiền 1.415.000 đồng, trong đó: mua sắm công cụ dụng cụ 1 đĩa chép USB 250.000 đồng không vào sổ theo dõi công cụ dụng cụ.

- Ngày 31/12/2021 chi hỗ trợ động viên, khuyến khích cá nhân tích cực trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số tiền 3.759.000 đồng từ nguồn trích lại từ các khoản thu hồi qua công tác thanh tra. Tuy nhiên, trong quy chế chi tiêu nội bộ chưa xây dựng chi tiết định mức hỗ trợ chi của từng nội dung chi theo các quy định tại Thông tư 327/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính.

#### 2. Kiến nghị.

Qua thẩm tra quyết toán kinh phí năm 2021, phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị như sau:

- Hạch toán và hoàn chỉnh các sổ kế toán và Báo cáo Tài chính, Báo cáo Quyết toán sai sót nêu tại Mục 1.3.

- Vào sổ theo dõi các Công cụ dụng cụ đã mua trong năm.

- Đề nghị đơn vị chỉ xây dựng 01 quy chế chi tiêu nội bộ chung cho 01 cơ quan. Đồng thời, trong quy chế chi tiêu nội bộ cần xây dựng chi tiết định mức hỗ trợ chi của từng nội dung chi theo các quy định tại Thông tư 327/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính đối với khoản chi hỗ trợ động viên, khuyến khích cá nhân tích cực trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ nguồn trích lại từ các khoản thu hồi qua công tác thanh tra./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- UBND huyện (Báo cáo);
- Lưu: VT, TH.

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



*Bùi Anh Thu*

Bùi Anh Thu

IN VIỆC  
ĐANG CHIA  
Ế HOẠCH  
AN BẮC